

TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN

NĂM 2020

TP.HCM, tháng 4 năm 2020



MỤC LỤC



	NỘI DUNG
	Thông báo mời họp Đại hội kèm theo giấy đăng ký và giấy ủy quyền tham dự Đại hội
2	Chương trình Đại hội
3	Quy chế làm việc của Đại hội
4	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc
5	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
6	Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán
7	Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
8	Tờ trình V/v các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020
9	Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
10	Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX
11	Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
12	Mẫu phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM (HDQT) (Mã số doanh nghiệp: 0300381564) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- | | | |
|--------------|--|--|
| 1. Thời gian | Làm thủ tục nhận tài liệu: | 08h00 Thứ 7 - ngày 18 tháng 4 năm 2020 |
| | Khai mạc Đại hội: | 08h30 Thứ 7 - ngày 18 tháng 4 năm 2020 |
| 2. Địa điểm | Lầu 4, 30 – 32 Yersin, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. | |

3. Nội dung chính tại Đại hội

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám Đốc.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
- Thông qua các tờ trình của HĐQT về việc: Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020; Ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam(GELEX) và với Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Thành phần tham dự

Cổ đông sở hữu cổ phần của CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 03/04/2020 hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

5. Tài liệu Đại hội

- Tài liệu gửi tới cổ đông qua đường chuyển phát: Thông báo mời họp, Chương trình Đại hội, mẫu Giấy đăng ký tham dự Đại hội; mẫu Giấy ủy quyền; mẫu phiếu biểu quyết.
- Các tài liệu Đại hội: Quý cổ đông vui lòng truy cập vào Website của Công ty tại đường dẫn: <http://www.cadivi-vn.com/vn/co-dong.html>. Tài liệu bằng văn bản sẽ được gửi cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

6. Đăng ký tham dự Đại hội

- Đề công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm Thông báo) về Công ty trước 16h00 Thứ 4, ngày 15/04/2020 theo hình thức sau: Gửi trực tiếp, Fax hoặc Email theo địa chỉ:

Ban Quản lý cổ đông

Địa chỉ : 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84.28) 3829 9443 – 3829 2971 – 3829 2972

Fax : (84.28) 3829 9437 Email: hanghtt@cadivi.vn

7. Các vấn đề khác

- Cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm.
- Cổ đông/người được ủy quyền hợp pháp khi đến dự Đại hội cần xuất trình: bản gốc CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu; bản gốc Giấy ủy quyền có đóng dấu treo của Công ty, bản gốc Thư mời họp (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).
- Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp Đại hội do người tham dự tự chi trả.

Trân trọng thông báo!

Ghi chú: Quý cổ đông vui lòng thường xuyên truy cập website của công ty: <http://www.cadivi.vn>, mục “Đại hội đồng cổ đông” hoặc chủ động liên hệ qua số điện thoại: (84.28) 3829 9443 để cập nhật thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty do có thể sẽ có điều chỉnh về thời gian/địa điểm họp/các nội dung có liên quan căn cứ theo diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 cũng như các chỉ thị/yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về cấm/hạn chế tụ tập đông người. Ngoài ra, Quý cổ đông có thể xem xét cân nhắc việc ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT tham dự Đại hội (theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm).

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Đăng tải trên website: <http://www.cadivi.vn>;
- Lưu HĐQT.



CÔNG TY CP
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... thángnăm 2020



**GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Kính gửi : Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

Tên Cổ đông:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (hoặc ĐKDN):
Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ liên hệ:.....
Số điện thoại:..... Fax.....
Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là tổ chức):.....
Số CMND/CCCD/hộ chiếu người đại diện theo pháp luật:
Ngày cấp:..... Nơi cấp:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Căn cứ Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam, tôi/chúng tôi xin xác nhận như sau (**đánh dấu vào 1 trong 2 ô dưới đây**):

- ☐ Trực tiếp đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.
- ☐ Ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (*Người được tôi/chúng tôi ủy quyền sẽ xuất trình bản gốc Giấy ủy quyền và bản gốc Thư mời họp theo mẫu cho Ban tổ chức Đại hội trước khi tham dự*).

Tôi/chúng tôi cam kết sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam và chấp hành đúng các quy định, quy chế của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG ĐĂNG KÝ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2020



GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

1. Bên ủy quyền:

Tên cổ đông:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN): cấp
ngày: tại:
Địa chỉ: Số điện thoại:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)
Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật:
Ngày, nơi cấp: Tại:

2. Bên được ủy quyền:

2.1. Tên cá nhân :
Chức vụ tại tổ chức là cổ đông (nếu có):
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày: tại:
Địa chỉ: Số điện thoại:
(Trường hợp một cổ đông tổ chức ủy quyền cho nhiều người nhận ủy quyền thì lập danh sách theo mẫu kèm theo)

HOẶC

2.2 Ủy quyền cho một (01) trong những thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (HĐQT) sau: (đánh dấu x vào ô vuông)

- ☐ Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT
☐ Ông Lê Quang Định - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Nội dung ủy quyền:

- **Số cổ phần ủy quyền:** cổ phần. Bằng chữ:

- **Phạm vi ủy quyền:** Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Bên được ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho người thứ ba. Bên ủy quyền là cá nhân chỉ ủy quyền tối đa cho một (01) người, Bên ủy quyền là tổ chức nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền tối đa năm (05) người theo nguyên tắc mỗi 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ủy quyền cho một (01) người.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam và các quy định của Ban Tổ chức Đại hội.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi đính kèm Bản photocopy CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN của Bên ủy quyền, bản gốc Thư mời họp của Bên ủy quyền và có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết thúc.

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên/Đóng dấu)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC KÈM THEO GIẤY ỦY QUYỀN
(Trường hợp một cổ đông tổ chức ủy quyền cho cho nhiều người nhận ủy quyền)

STT	Họ tên người nhận ủy quyền	Số CMND/ Hộ chiếu	Số cổ phần nhận ủy quyền	Ký nhận ủy quyền



CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

Thời gian	Nội dung	Đơn vị thực hiện
7:30	CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI	
07h30-08h30	Đón khách và đăng ký cổ đông	CAV+FPTS
8:30	KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
08h30-08h40	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	CAV
08h40-08h48	Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội	CAV
08h48-08h53	Giới thiệu Chủ tọa đại hội	CAV
08h53-08h55	Giới thiệu Thư ký đại hội	CAV
08h55-09h00	Bầu Ban kiểm phiếu	CAV
9:00	NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
09h00-09h05	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	CAV
09h05-09h10	Thông qua chương trình Đại hội	CAV
09h10-09h25	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc	CAV
09h25-09h40	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.	CAV
09h40-09h45	Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán	CAV
09h45-09h50	Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	CAV
09h50-09h55	Tờ trình V/v các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020	CAV
09h55-10h00	Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	CAV
10h00-10h05	Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX	CAV
10h05-10h20	Thảo luận, Biểu quyết	CAV
10h20-10h30	Giải lao	
10h30-10h35	Thông báo kết quả biểu quyết	CAV
10h35-10h40	Thông qua Biên bản Đại hội	CAV
10h40-10h50	Thông qua Nghị quyết Đại hội	CAV
BẾ MẠC ĐẠI HỘI		

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM
Ngày 18 tháng 04 năm 2020**

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.
- Quy chế này quy định: Nguyên tắc làm việc; Trật tự Đại hội; Điều kiện tham dự Đại hội; Quyền và nghĩa vụ của: cổ đông, người đại diện tham dự Đại hội và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; Phương thức biểu quyết và thông qua các nội dung Đại hội.

2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

- Công khai, công bằng, dân chủ.
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, Công ty.
- Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

3. Trật tự Đại hội

- Người tham dự Đại hội ngồi tại vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong phòng họp.
- Điện thoại không để chế độ chuông.
- Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.
- Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.

4. Điều kiện tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông có tên trên Danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội, có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
- Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông phải xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu, bản gốc Thông báo mời họp, bản gốc giấy ủy quyền (nếu thuộc trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

II. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

1. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội

- Điều hành công việc của Đại hội là Chủ tọa.
- Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tọa:
- ✓ Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế được Đại hội thông qua.
- ✓ Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, biểu quyết các nội dung của Đại hội.



- ✓ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- ✓ Trả lời những vấn đề Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.
- ✓ Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội.
- ✓ Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp.
- ✓ Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp Đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- ✓ Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Trách nhiệm của Đoàn Thư ký

- Đoàn Thư ký là bộ phận giúp việc cho Chủ tọa, làm việc theo sự điều hành của Chủ tọa.
- Nhiệm vụ của Đoàn Thư ký:
 - ✓ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/người đại diện của cổ đông thông qua tại Đại hội.
 - ✓ Soạn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
 - ✓ Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa các phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông/người đại diện của cổ đông; nhận thư, tài liệu liên quan đến Đại hội.
 - ✓ Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông tại Đại hội.

3. Trách nhiệm của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu

- Là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức và Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông.
- Nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông:
 - ✓ Thẩm tra tư cách cổ đông có đủ điều kiện tham gia Đại hội.
 - ✓ Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết cho cổ đông/người đại diện của cổ đông.
 - ✓ Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông.
 - ✓ Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước ĐHĐCĐ.
 - ✓ Xem xét việc tuân thủ điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - ✓ Kiểm soát việc biểu quyết các nội dung của Đại hội.
 - ✓ Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu hoặc chuyển cho Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
 - ✓ Đối với việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (nếu có):
 - + Phát Phiếu bầu, phổ biến quy chế bầu cử, hướng dẫn bầu cử và tổ chức bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả bầu trước Đại hội đồng cổ đông;
 - + Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.

4. Quyền, nghĩa vụ của các cổ đông và người đại diện của cổ đông

a. Quyền của cổ đông/người đại diện của cổ đông

- Được nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc phạm vi chương trình Đại hội.
- Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa hoặc ghi ý kiến vào phiếu đóng góp ý kiến gửi Ban Tổ chức Đại hội. Ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
- Đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn có thể đăng ký tham dự và thực hiện biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đến muộn đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

b. Nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện của cổ đông

- Tuân thủ Quy chế làm việc của Đại hội.
- Khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông/người đại diện của cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.
- Điền ý kiến vào Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban Kiểm phiếu tại Đại hội.
- Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức Đại hội, không có hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

III. NHỮNG NGUYÊN TẮC VỀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết

- a. Các nội dung biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết
 - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
 - Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.
 - Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
 - Tờ trình V/v các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
 - Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
 - Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.

b. Cách thức biểu quyết

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết(màu trắng), ghi rõ tên/họ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/mã số ĐKDN, số cổ phần biểu quyết, mã số cổ đông/mã số dự họp, các nội dung biểu quyết và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam tại góc trên bên trái. Mỗi nội dung biểu quyết có 3 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
 - o Ô biểu quyết *Tán thành*
 - o Ô biểu quyết *Không tán thành*
 - o Ô biểu quyết *Không có ý kiến*
- Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (*Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến*) bằng cách đánh dấu (x) vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
- Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu Công ty;
 - o Phiếu biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
 - o Phiếu biểu quyết không được cổ đông/đại diện của cổ đông dự họp ký và ghi rõ họ tên;
 - o Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa;
 - o Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.
- Việc nộp Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp hoặc sau mười (10) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện của cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/người đại diện của cổ đông chưa bỏ phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lấy Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ gửi lại Chủ tọa Đại hội.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

2. *Biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết*

a. *Các nội dung biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết*

- Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu;
- Thông qua Quy chế làm việc Đại hội;
- Thông qua Chương trình Đại hội;
- Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

b. Cách thức biểu quyết

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội đều được phát một Thẻ biểu quyết (**màu hồng**) dùng để biểu quyết những nội dung tại Mục III.2.a bên trên. Thẻ biểu quyết ghi rõ tên/họ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/mã số ĐKDN, số cổ phần biểu quyết, mã số cổ đông/mã số dự họp và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam tại góc trên bên trái.
- Cổ đông/người đại diện của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Đối với các vấn đề biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, các cổ đông/người đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông/người đại diện của cổ đông *tán thành* sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/người đại diện của cổ đông *không tán thành* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
- Các trường hợp việc biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết của cổ đông/người đại diện của cổ đông được coi là không hợp lệ:
- + Cổ đông/đại diện của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến* của một vấn đề.
- + Cổ đông/đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết một vấn đề.
- Ban Kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

IV. ĐIỀU KIỆN THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Một (01) cổ phần phổ thông tương đương với một (01) phiếu biểu quyết.
2. Ngoại trừ việc thông qua (i) sửa đổi bổ sung Điều lệ; (ii) loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, (iii) việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp (iv) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, (v) thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty. (vi) dự án đầu tư bán tài sản có giá trị từ 35 % trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất cần ý kiến tán thành của cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp, các vấn đề xin ý kiến cổ đông còn lại tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

V. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC



1. Ngoài việc thảo luận tại Đại hội, các cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể gửi phiếu đóng góp ý kiến về Hội đồng quản trị Công ty. Phiếu đóng góp ý kiến này có giá trị như bài phát biểu trực tiếp tại Đại hội. Các phiếu đóng góp ý kiến này sẽ được Hội đồng quản trị xem xét và trả lời cổ đông với phương thức thích hợp (nếu cần).
2. Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu, các cổ đông/người đại diện của cổ đông chấp hành đúng Quy chế làm việc của Đại hội.
Chế tài áp dụng: Trường hợp cá nhân nào vi phạm Quy chế này sẽ bị mời rời khỏi Đại hội.
3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019
MỤC TIÊU NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC SXKD NĂM 2019

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN KẾT QUẢ SXKD

1.1. Thuận lợi:

- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm. Kết quả tăng trưởng khả quan trong năm 2018 đã tạo điều kiện thuận lợi, tạo đà cho tăng trưởng năm 2019 với tốc độ tăng trưởng GDP tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc Hội đề ra từ 6.6%- 6.8%.

- CADIVI là thương hiệu được khách hàng tin dùng và hệ thống đại lý phân phối rộng khắp cả nước.

- Đầu tư đổi mới thiết bị nâng cao năng lực sản xuất; Đội ngũ cán bộ có chuyên môn tốt, có kinh nghiệm thực tiễn, đội ngũ công nhân lành nghề, tinh thần đoàn kết ngày càng cao; đời sống người lao động được chăm lo chu đáo, tạo được sự yên tâm cho người lao động.

- HĐQT luôn quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ tận tình, kịp thời, nhất là đối với khách hàng Đại lý và Điện Lực.

- Giá vật tư, nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất đều biến động trong xu hướng giảm.

1.2. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế thế giới gặp rất nhiều thách thức, các nền kinh tế lớn đồng loạt giảm tốc, nguyên nhân không chỉ từ cuộc chiến thương mại, mà còn từ việc Anh ra khỏi Liên minh châu Âu (Brexit) và các bất ổn chính trị. Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng một số yếu tố chưa thực sự vững chắc.

- Bước sang năm 2020, kinh tế thế giới gặp rất nhiều biến động, từ đầu năm đến nay dịch Covid – 19 đã khiến cho giá đầu vào các nguyên vật liệu như nhôm, nhựa, đồng liên tục sụt giảm, điều này làm giảm giá vốn của Công ty. Tuy nhiên, dịch Covid – 19 tác động cả cung và cầu của sản phẩm Công ty, ảnh hưởng chuỗi giá trị hàng hóa trên cả thế giới và diễn biến rất khó lường.

- Thị trường dây cáp điện cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các đối thủ trong ngành luôn đeo bám.



2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	TH năm 2018	KH năm 2019	TH năm 2019	Thực hiện so với kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019 so với thực hiện năm 2018
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Doanh thu hợp nhất	8.546	8.900	9.030	101,5%	105,7%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	531	479	627	131%	118,1%
3	Cổ tức %	50	50	50	100%	100%

(*) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

3. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

- Doanh thu của toàn công ty đạt **9.030 tỷ đồng** tăng 484,3 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,67% so với năm 2018 (8.546 tỷ đồng), lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 493,7 tỷ đồng tăng 78,6 tỷ đồng, tương ứng tăng 18,94 % so với năm 2018 (415 tỷ đồng).

- Doanh thu đối tượng khách hàng đại lý (chiếm tỷ trọng 73%) có mức tăng trưởng 113.9%.

- Doanh thu điện lực (tỉ trọng 9%) có mức tăng trưởng 148%.

- Doanh thu các khu vực địa lý miền Bắc, miền Trung, miền Nam năm 2019 đều tăng cao so với năm 2018.

- Doanh thu theo nhóm sản phẩm cũng tăng cao, tập trung chủ yếu ở nhóm sản phẩm dây và cáp điện.

- Kết quả trên cho thấy: Thị trường nền (bán qua Đại lý) được giữ vững với mức tăng trưởng đạt 113,9%; thị trường Điện lực có dấu hiệu tích cực (tăng trưởng 148%). Đây là hai nhóm khách hàng quan trọng nhất có mức tăng trưởng cao đảm bảo tính ổn định và phát triển thị trường mang tính bền vững là cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch kinh doanh 2020 và các năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chính (hợp nhất):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh với năm 2019
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	10.392	9.030	115%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	501	627	80%
3	Cổ tức	%	50	50	100%

(*) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

2. Các giải pháp chung:

- Để đạt được chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch năm 2020, tập thể CADIVI phải toàn tâm toàn lực thực hiện một số biện pháp cụ thể như sau:

2.1. Công tác kinh doanh và tiếp thị:

- Thị trường nền: Tiếp tục giữ vững thị trường nền thông qua hệ thống đại lý với quy chế bán hàng minh bạch, công bằng; tăng cường quan tâm, chăm sóc các cấp Đại lý bằng các Hội nghị khách hàng khu vực; tập trung, chú trọng các sản phẩm truyền thống có tỉ trọng doanh thu và lợi nhuận cao. Nâng cao trình độ, nghiệp vụ công tác bán hàng của nhân viên, cán bộ quản lý.

- Thị trường xuất khẩu: thực hiện chính sách bán hàng xuất khẩu phù hợp với từng khu vực, giữ vững các bạn hàng truyền thống hiện nay; đảm bảo thu hồi công nợ, giảm thiểu rủi ro.

- Thị trường điện lực: Tiếp cận, nắm bắt thông tin mời thầu sớm, mở rộng tham gia các gói thầu, giữ vững thị trường.

2.2. Công tác sản xuất:

- Hoàn thiện hệ thống sản xuất chuyên môn hóa cho từng công đoạn.

- Cải thiện hiệu quả sử dụng vật tư nguyên liệu chính.

- Cắt giảm tối đa các lãng phí trong sản xuất.

2.3. Công tác cung ứng:

- Hoạch định nhu cầu/kế hoạch cung ứng sản phẩm được điều tiết theo thị trường sát với tình hình thực tế, dựa trên việc tối ưu hóa về năng suất và chất lượng.

- Định vị xây dựng các trung tâm giao nhận chuyên nghiệp, đa chức năng cung ứng sản phẩm đến người tiêu dùng nhanh nhất.

- Tối ưu hóa dịch vụ vận chuyển giữa các trung tâm giao nhận tới người tiêu dùng tiết kiệm nhất.

- Xây dựng trung tâm phân phối và tối ưu hóa vận chuyển cho khách hàng.

2.4. Công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm:

- Nắm bắt nhanh xu hướng công nghệ, vật liệu, sản phẩm từ các nhà SX thiết bị, cung ứng vật liệu và SX dây cáp điện lớn, để đề xuất sản phẩm nghiên cứu.

- Dựa vào nhu cầu thị trường trong nước, xuất khẩu, chọn lựa các sản phẩm đề xuất phù hợp để đưa vào nghiên cứu và sản xuất.

2.3. Công tác Chất lượng sản phẩm:

- Duy trì áp dụng và cải tiến thường xuyên Hệ thống QLCL theo ISO 9001:2015.

- Duy trì chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn cho các sản phẩm CADIVI, tuân thủ các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Duy trì chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn quốc tế CE, TUV Mark, TUV Reinland, PSE...

- Thực hiện chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn quốc tế cho các sản phẩm chuyên dụng (cáp chống cháy, chậm cháy, cáp năng lượng mặt trời, cáp nhôm siêu nhiệt, cáp xuất khẩu...), đạt chứng nhận quốc tế TUV Mark, TUV PLS, TUV Reinland, FM Approvals...

- Xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống kiểm soát chất lượng sản phẩm trong công đoạn sản xuất, đảm bảo các sản phẩm CADIVI cung cấp cho khách hàng phù hợp với các yêu cầu về chất lượng.

- Quản lý thiết bị đo theo đúng quy định, duy trì và đảm bảo độ chính xác của các thiết bị đo, đáp ứng yêu cầu về đo lường.

- Triển khai mô hình quản lý trực quan, duy trì áp dụng 5S tại tất cả các đơn vị sản xuất, thực hiện kiểm tra, đánh giá nội bộ 5S định kỳ nhằm xây dựng một môi trường làm việc gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ...

- Triển khai áp dụng các công cụ cải tiến nâng xuất chất lượng tại các đơn vị (Kaizen, Lean, TPM, cải tiến năng suất tổng thể...) góp phần giảm lãng phí, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động.

- Giám sát việc triển khai các hợp đồng dự án, chuẩn bị và đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng về nghiệm thu chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Duy trì hệ thống quản lý theo ISO/IEC 17025:2017 cho Phòng thử nghiệm CADIVI (được công nhận VILAS), đảm bảo chất lượng hoạt động thử nghiệm theo tiêu chuẩn quốc tế.

2.5. Công tác Hành chính – Nhân sự:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định, nội quy của công ty.

- Tạo động lực hăng say làm việc, nâng cao tính năng động, sáng tạo.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý về an toàn, vệ sinh lao động.

- Chuẩn hóa quy trình tổ chức hội họp theo hướng gọn nhẹ nhưng đầy đủ, rõ ràng và nghiêm túc. Tạo cho người tham dự hội họp cảm giác thân thiện và thoải mái.

- Chuẩn hóa quy trình các dịch vụ cung cấp (vpp, khách sạn, tàu, xe,...) và lên kế hoạch mua sắm, bảo trì, sửa chữa dài hạn.

- Lên kế hoạch và tối ưu chi phí thuê kho bãi, mặt bằng,... theo tiêu chí chất lượng, hiệu quả và giá cạnh tranh.

- Xây dựng lại định mức hao phí lao động sát với thực tế thiết bị máy móc, định biên lao động và công nghệ hiện nay của Công ty.

- Nhân sự được phân công hợp lý, phù hợp với năng lực và khả năng đóng góp vào mục tiêu chung của Công ty.

- Xây dựng các chính sách, quy trình, hệ thống và dữ liệu nhân sự, kết hợp với việc cập nhật thông tin nhân sự trên phần mềm quản trị.

- Xây dựng bảng năng lực cần thiết cho từng vị trí công việc theo đơn vị và chuyên môn để làm cơ sở cho việc đào tạo và phát triển nhân viên.

2.5. Công tác khác:

- Công tác kiểm soát tuân thủ: giám sát thực hiện nghiêm túc nội quy kỹ thuật lao động, các quy định của công ty.

- Phát huy và đẩy mạnh các phong trào thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện chính sách tiết kiệm, động viên cá nhân tập thể tham gia và có nhiều sáng kiến, sáng chế đặc biệt cấp công ty phục vụ cho sản xuất kinh doanh trong toàn công ty.

- Phối hợp với các tổ chức Đảng, Đoàn thể xây dựng văn hóa công ty trên nền tảng “Đoàn kết, sáng tạo và phát triển”, đồng thời chăm lo thường xuyên tới đời sống CBCNV trong công ty tạo môi trường làm việc chủ động sáng tạo văn minh và ổn định lâu dài.

Trên đây là báo cáo công tác SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020, để vượt khó, hoàn thành kế hoạch năm 2020 đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc, đoàn kết, thống nhất của toàn thể CBCNV trong toàn công ty CADIVI.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCD năm 2020;
- HĐQT (để báo cáo);
- Ban điều hành;
- Lưu VT.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam quy định về chức năng nhiệm vụ của HĐQT.

Thay mặt cho HĐQT tôi xin trình bày báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty trong năm 2019 như sau:

I. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY TRONG NĂM 2019:

1. Về công tác tổ chức, quản lý nhân sự:

Năm qua, HĐQT không có sự thay đổi về nhân sự. Cụ thể:

Hội đồng quản trị gồm có:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn
- Ông Lê Quang Định
- Ông Phan Ngọc Hiếu
- Ông Nguyễn Quốc Vinh
- Ông Nguyễn Trần Đăng Phước

Năm 2019, với sự chỉ đạo nhạy bén, linh hoạt, sâu sắc và sự giám sát thường xuyên, liên tục của HĐQT đã giúp cho Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo hướng ổn định và phát triển. Hội đồng Quản trị đã họp và ban hành các Nghị quyết/Quyết định nhằm chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ liên quan công tác hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo đúng luật, kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty. HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tổng Giám đốc Công ty : Ông Lê Quang Định

2. Về công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019 kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm. Bước vào thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 với cơ chế hoạt động mới, cơ cấu tổ chức gọn nhẹ, năng động đã giúp cho Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019. Các thành tích đạt được như sau:



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	TH năm 2019	So với KH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/4)
1	Doanh thu hợp nhất	Tỉ đồng	8.900	9.030	101,5%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỉ đồng	479	627	131%
3	Cổ tức	%	50	50	100%

3. Về công tác quản lý tài chính:

Năm 2019, Ban điều hành đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, đảm bảo cung cấp đầy đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, triển khai tham gia lập 08 Dự án đầu tư, kiểm soát chi phí chặt chẽ, báo cáo quyết toán trong 04 ngày làm việc, triển khai áp dụng hóa đơn điện tử cho CADIVI Đồng Nai và CADIVI Miền Đông, thay đổi nhà cung cấp dịch vụ VNPT thay cho TS24, triển khai và vận hành hệ thống quản trị doanh nghiệp SAP S/4HANA đúng tiến độ Golive 01/01/2020.

4. Về quản trị Công ty:

Công ty vẫn luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Nhà nước ban hành đồng thời thực hiện việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ theo thông tư 95/ TT-BTC trình Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua việc sửa đổi này.

Hội đồng Quản trị cũng đã thông qua việc trả thù lao, phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Về đầu tư:

Hiện nay các Dự án đã hoàn đúng tiến độ:

- Dự án Nhà máy tạo hạt nhựa PVC_CADIVI Đồng Nai.
- Dự án Mở rộng và nâng cao năng lực Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai.
- Dự án Sản xuất sản phẩm mới cáp nhôm siêu nhiệt _ CADIVI Miền Đông.
- Dự án Nâng cao năng lực sản xuất cáp trung thế ngầm _CADIVI Sài Gòn.
- Nhà máy sản xuất dây cáp điện CADIVI Miền Bắc.
- Dự án nâng cao năng lực sản xuất dây cáp điện tại Nhà máy CADIVI Miền Trung.

6. Về quan hệ cổ đông và chia cổ tức:

Công ty đã tiến hành tạm ứng đợt 1 chi trả cổ tức năm 2019 vào ngày 20/09/2019 với số tiền là: 144.000.000.000 đồng. Sẽ tạm ứng đợt 2 vào ngày 20/05/2020 với số tiền là 143.723.575.000 đồng.

7. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

Thù lao cho Hội đồng quản trị và ban kiểm soát công ty được phân phối như sau:

- Thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 20 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao của Trưởng ban kiểm soát: 8 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 5 triệu đồng/người/tháng.

8. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác:

Kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị:

Các thành viên Hội đồng quản trị theo sự phân công trong từng lĩnh vực đều hoàn thành nhiệm vụ. Các thành viên đã chủ động lên kế hoạch làm việc. Hội đồng quản trị giám sát, đôn đốc Ban Lãnh đạo Công ty trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ngoài ra các thành viên luôn chủ động trao đổi, thảo luận để kịp thời đưa ra các giải pháp cho hoạt động của Công ty được thuận lợi.

Các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được các thành viên thống nhất cao, triển khai thực hiện đồng bộ trên cơ sở vì lợi ích của Cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Hội đồng quản trị tự đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2019 theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019:

1. Nội dung các phiên họp của HĐQT:

Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định theo các Quy chế đã ban hành, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị CADIVI đã họp trực tiếp và cả tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, đã ban hành 68 Nghị quyết và Quyết định.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

2. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và người điều hành khác:

HĐQT đánh giá cao vai trò của Ban quản lý điều hành trong công tác điều hành sản xuất đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho thị trường. Công tác tài chính được kiểm soát chặt chẽ, cung cấp đầy đủ và kịp thời báo cáo theo quy định của Luật kế toán và Luật chứng khoán, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo điều hành và quản trị nội bộ. Công ty chủ động khai thác nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh, đầu tư...

Công tác đổi mới quản lý, việc phân cấp quản lý đã tạo điều kiện cho cán bộ phát huy năng lực chuyên môn của mình tạo động lực để họ cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty.

Kết luận: Hội đồng Quản trị đã hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra về các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

3. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ:

Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014.

Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông Nguyễn Quốc Vinh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ - Trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020:

Phát huy những thành quả đã đạt được trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đề ra phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

1. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

a. Các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2019	Tỉ lệ KH2020/TH2019 (%)
1	Doanh thu hợp nhất	Ti đồng	10.392	9.030	115%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Ti đồng	501	627	80%
3	Cổ tức	%	50	50	100%

- b. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực và hoàn thiện hệ thống quản lý của công ty;
- c. Triển khai các dự án đầu tư/XDCB trong năm 2020 theo kế hoạch và theo yêu cầu của HĐQT, Tổng Giám đốc đề ra.
- d. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới theo kế hoạch năm 2020, đối với các sản phẩm đã sản xuất thử thành công tiếp tục thực hiện tham gia giới thiệu sản phẩm mới. Tìm kiếm vật liệu mới có tính năng vượt trội.
- e. Tiếp tục thực hiện các công việc của quá trình đưa thương hiệu CADIVI đến mọi người dân và xây dựng thương hiệu CADIVI thành thương hiệu quốc tế.

2. Chiến lược phát triển Công ty NK 2017 -2022

- a. Tầm nhìn: Từng bước vững chắc đa dạng hóa sản phẩm, phát triển Công ty trở thành một trong những nhà sản xuất dây cáp điện lớn nhất và uy tín nhất tại Việt Nam.
- b. Mục tiêu của Công ty: Thực hiện tốt mục tiêu về doanh thu, lợi nhuận theo Kế hoạch kinh doanh được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.
- c. Định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty:
 - Giữ vững thị phần Miền Nam, tăng tốc phát triển miền Trung và Bắc.
 - Tăng tốc phát triển ngành Điện lực.
 - Đi tiên phong trong ngành điện tái tạo.
 - Đẩy mạnh sản phẩm dây dân dụng chậm cháy và năng lượng tái tạo.

Hội đồng quản trị xin báo cáo các nội dung trên để Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị.

(Đính kèm trong Báo cáo Hội đồng quản trị là Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019 để quý Cổ đông tiện theo dõi).

Trân trọng cảm ơn.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Báo cáo năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CP DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Địa chỉ trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Q.1 – TP.HCM

Điện thoại: (08)38299443-38292971; Fax: (08)38299437; Email: cadivi@cadivi.vn

Vốn điều lệ: 576.000.000.000 đồng

Mã chứng khoán: CAV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ	13/4/2019	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2019 Công ty thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, mục tiêu năm 2019 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám Đốc.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của ban kiểm soát năm 2018 tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019.- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2018 đã được kiểm toán.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.- Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do có đơn từ nhiệm. - Thông qua toàn văn Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
2	02/2019/NQ-ĐHĐCĐ	13/12/2019	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 Công ty thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án nhận sáp nhập Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc. - Thông qua Hợp đồng sáp nhập giữa Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam và Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên HĐQT Chủ tịch HĐQT	11/04/2017 23/05/2017	04/04	100%	
2	Ông Lê Quang Định	TV HĐQT	11/04/2017	04/04	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Vinh	TV HĐQT Trưởng ban KTNB	26/07/2017 08/07/2019	04/04	100%	
4	Ông Nguyễn Trần Đăng Phước	TV HĐQT	28/11/2017	03/04		Vắng mặt, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
5	Ông Phan Ngọc Hiếu	TV HĐQT	28/11/2017	03/04		Vắng mặt, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
6	Nguyễn Trọng Tiểu	TV HĐQT	13/04/2019	01/04		Không còn là TV.HĐQT theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
7	Ông Lê Bá Thọ	TV HĐQT	13/04/2019	01/04		Không còn là TV.HĐQT theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện một số nội dung chính sau: Kiểm tra giám sát việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, bám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định nhà nước và Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ theo Quyết định số: 10/2019/QĐ-HĐQT ngày 14/06/2019.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị ký quyết định Bỏ nhiệm Ông Nguyễn Quốc Vinh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm Trưởng ban kiểm toán nội bộ theo Quyết định số: 14/2019/QĐ-CTHDQT ngày 08/07/2019.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT	04/01/2019	- Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan trong năm 2019. - Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
2	01/2019/QĐ-HĐQT	04/01/2019	Thông qua giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan trong năm 2019
3	02/2019/QĐ-HĐQT	04/01/2019	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
4	02/2019/NQ-HĐQT	14/01/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ CADIVI Đồng Nai
5	03/2019/NQ-HĐQT	25/01/2019	Phê duyệt chi thưởng cho các CB,CNV công ty
6	04/2019/NQ-HĐQT	28/02/2019	Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết
7	05/2019/NQ-HĐQT	07/03/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8	06/2019/NQ-HĐQT	14/03/2019	Phê duyệt tổ chức Hội nghị khách hàng toàn quốc
9	07/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Phê duyệt đơn giá tiền lương và quỹ tiền lương
10	08/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Phê duyệt về việc chuyển nhượng đất tại Khu công nghiệp
11	09/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức công ty
12	10/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Thành lập tổ đàm phán mua sắm máy móc thiết bị và Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ đàm phán mua sắm máy móc thiết bị
13	11/2019/NQ-HĐQT	20/03/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
14	12/2019/NQ-HĐQT	25/03/2019	- Thông qua thực hiện các Dự án; - Bỏ nhiệm Giám đốc Tài chính kiêm nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng; - Thống nhất chấm dứt hợp đồng tư vấn; - Thông qua kế hoạch, nội dung chuẩn bị và sơ bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
15	03/2019/QĐ-HĐQT	25/03/2019	Phê duyệt các Dự án đầu tư
16	04/2019/QĐ-HĐQT	25/03/2019	Thống nhất chấm dứt hợp đồng tư vấn
17	05/2019/QĐ-HĐQT	25/03/2019	Thông qua kế hoạch, nội dung chuẩn bị và sơ bộ tài liệu Đại HĐCĐ 2019
18	13/2019/NQ-HĐQT	01/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
19	14/2019/NQ-HĐQT	02/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Miền Bắc
20	14A/2019/NQ-HĐQT	02/04/2019	Phê duyệt chương trình và tài liệu Đại HĐCĐ thường niên

			năm 2019
21	15/2019/NQ-HĐQT	04/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
22	15A/2019/NQ-HĐQT	17/04/2019	Phê duyệt hạn mức công nợ cho khách hàng
23	17/2019/NQ-HĐQT	26/04/2019	Phê duyệt dự án phần mềm cho CADIVI và đơn vị trực thuộc công ty
24	19/2019/NQ-HĐQT	13/05/2019	- Thông qua cơ cấu tổ chức, cơ cấu pháp lý công ty - Thông qua đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy
25	06/2019/QĐ-HĐQT	13/05/2019	Thông qua cơ cấu tổ chức, cơ cấu pháp lý công ty
26	07/2019/QĐ-HĐQT	13/05/2019	Thông qua đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy
27	20/2019/NQ-HĐQT	30/05/2019	Tăng vốn điều lệ cho CADIVI Đồng Nai
28	21/2019/NQ-HĐQT	11/06/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
29	22/2019/NQ-HĐQT	14/06/2019	- Phê duyệt dự án cao ốc văn phòng - Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng dịch vụ - Thống nhất Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết - Phê duyệt ký hợp đồng báo cáo kiểm toán năm 2019. - Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
30	08/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Thống nhất Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết
31	09/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt ký hợp đồng báo cáo kiểm toán năm 2019
32	10/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
33	11//2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt dự án cao ốc văn phòng
34	12/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng dịch vụ
35	23/2019/NQ-HĐQT	20/06/2019	Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam – CADIVI Miền Bắc
36	24/2019/NQ-HĐQT	07/05/2019	Phê duyệt việc xử lý nợ
37	25/2019/NQ-HĐQT	07/04/2019	Kế hoạch tổ chức hội nghị khách hàng
38	25A/2019/NQ-HĐQT	12/07/2019	Phê duyệt nhân sự Khối Chuỗi cung ứng
39	15/2019/QĐ-HĐQT	12/07/2019	Thôi kiêm nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng
40	16A/2019/QĐ-HĐQT	12/07/2019	Bổ nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng
41	25B/2019/NQ-HĐQT	12/07/2019	Phê duyệt điều chỉnh lương
42	26/2019/NQ-HĐQT	17/07/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
43	27/2019/NQ-HĐQT	07/05/2019	- Phê duyệt cơ cấu pháp lý công ty - Thay đổi hình thức hạch toán của Nhà máy
44	28/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Sửa đổi hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản trị điều hành công ty
45	29/2019/NQ-HĐQT	19/07/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ CADIVI Đồng Nai
46	30/2019/NQ-HĐQT	20/07/2019	Tạm ứng cổ tức năm 2019
47	31/2019/NQ-HĐQT	27/08/2019	Phê duyệt phương án phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi
48	32/2019/NQ-HĐQT	16/09/2019	Điều chỉnh Tổng dự toán thực hiện Dự án

49	33/2019/NQ-HĐQT	19/09/2019	Bổ nhiệm lại Kiểm soát viên CADIVI Đồng Nai
50	34/2019/NQ-HĐQT	23/09/2019	Phê duyệt chủ trương ký kết và thực hiện một số giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan
51	35/2019/NQ-HĐQT	29/10/2019	- Thông qua việc mua lại cổ phiếu quỹ - Thông qua phương án mua lại cổ phiếu quỹ
52	36/2019/NQ-HĐQT	30/10/2019	Thông nhất phê duyệt điều chỉnh Dự án
53	37/2019/NQ-HĐQT	30/10/2019	- Thông nhất phê duyệt phương án sáp nhập CADIVI Miền Bắc. - Phê duyệt chủ trương triệu tập Đại HĐCĐ bất thường năm 2019
54	38/2019/NQ-HĐQT	31/10/2019	Phê duyệt bổ nhiệm Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản trị công ty
55	39/2019/NQ-HĐQT	05/11/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
56	40/2019/NQ-HĐQT	07/11/2019	Thông nhất phê duyệt điều chỉnh Dự án
57	41/2019/NQ-HĐQT	15/11/2019	Chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư tại Khu công nghiệp
58	42/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	Lựa chọn đối tác cung cấp vật tư
59	43/2019/NQ-HĐQT	27/11/2019	Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án
60	44/2019/NQ-HĐQT	27/11/2019	Phê duyệt chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
61	45/2019/NQ-HĐQT	18/12/2019	- Thông qua về mặt chủ trương các chỉ tiêu chính của KHKD 2020 làm cơ sở trình Đại HĐCĐ thường niên công ty năm 2020; - Thông qua về mặt chủ trương OGSM công ty. - Phê duyệt xử lý nợ của khách hàng; - Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan năm 2020; - Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS 2019; - Phê duyệt chi thường Ban quản lý điều hành công ty; - Hạch toán trước tiền thưởng hoàn thành KHKD 2019
62	25/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt xử lý nợ của khách hàng
63	26/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Thông qua giao dịch với bên có liên quan năm 2020
64	27/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt thù lao HĐQT, BSK năm 2019
65	28/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt chi thường Ban quản lý điều hành công ty
66	29/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Hạch toán trước tiền thưởng cho CB,CNV
67	30/2019/QĐ-CTHĐQT	18/12/2019	Phê duyệt thưởng Tết cho khách hàng
68	31/2019/QĐ-CTHĐQT	27/12/2019	Phê duyệt thưởng cho khách hàng

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thanh Hương	Trưởng ban	13/04/2019	1	100%	Không còn là Trưởng Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

2	Ông Dư Vĩnh Hồng Quân	Thành viên	13/04/2019	1	100%	Không còn là TV Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
3	Ông Phạm Tường Minh	Thành viên	13/04/2019	1	100%	Không còn là TV Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát theo dõi sát các hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua các biên bản họp, nghị quyết của Hội đồng quản trị cung cấp cho Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm soát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc xoát xét thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch	Nghị quyết/Quyết định của Đại HĐCĐ hoặc HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Tổng công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và các công ty trong cùng hệ thống GELEX	Công ty mẹ gián tiếp – Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT, TV.HĐQT	Năm 2019	02/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua vật tư nguyên vật liệu chính
				01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019	- Mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, chứng khoán, vay và cho vay

				34/2019/NQ-HĐQT ngày 23/09/2019	- Thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng; thuê tư vấn hỗ trợ đầu tư, tư vấn quản lý doanh nghiệp; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ (trong việc sử dụng dịch vụ/phần mềm/thiết bị/hàng hóa) phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan
2	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai	Công ty con – Tổ chức có liên quan tới Tổng Giám Đốc, GD.Tài chính kiêm kế toán trưởng	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua hàng hóa, bán nguyên vật liệu
				16/2019/QĐ - CTHĐQT ngày 23/04/2019	- Chuyển nhượng quyền thuê lô đất
3	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc	Công ty con – Tổ chức có liên quan tới Tổng Giám Đốc, GD.Tài chính kiêm kế toán trưởng	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán dây cáp điện
4	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT	Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua nguyên vật liệu
				02/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua vật tư nguyên liệu chính
5	Công ty Cổ phần Thiết bị điện	Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán thành phẩm, hàng hóa, mua nguyên vật liệu
6	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX	Công ty mẹ	Năm 2019	02/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua vật tư nguyên liệu chính
7	Công ty CP Phú Thạnh Mỹ		Năm 2019	01/2019/NQ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán hàng hóa
8	Công ty	Tổ chức mà	Năm 2019	01/2019/NQ-	- Dịch vụ

	TNHH MTV GELEX LAND	người có liên quan của TV.HĐQT là Tổng Giám Đốc		HĐQT ngày 04/01/2019	- Dịch vụ
				34/2019/NQ- HĐQT ngày 23/09/2019	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch	Nghị quyết/Quyết định của Đại HĐCĐ hoặc HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Thiết bị điện(THIBIDI)	Tổ chức có liên quan đến TV.HĐQT, Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán thành phẩm, hàng hóa, mua nguyên vật liệu
2	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai	Công ty con – Tổ chức có liên quan tới Tổng Giám Đốc, GĐ.Tài chính kiêm kế toán trưởng	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua hàng hóa, bán nguyên vật liệu
				16/2019/QĐ - CTHĐQT ngày 23/04/2019	- Chuyển nhượng quyền thuê lô đất

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch	Nghị quyết/Quyết định của Đại HĐCĐ hoặc HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Công ty TNHH MTV GELEX LAND	Tổ chức mà người có liên quan của TV.HĐQT là Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/NQ-HĐQT ngày 04/01/2019 34/2019/NQ-HĐQT ngày 23/09/2019	- Dịch vụ

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Tuấn



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2019)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT					11/04/2017		
2	Lê Quang Định		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc					11/04/2017		
3	Lê Bá Thọ		Thành viên HĐQT					11/04/2017		
4	Phan Ngọc Hiếu		Thành viên HĐQT					11/04/2017		
5	Nguyễn Quốc Vinh		Thành viên HĐQT Trưởng ban kiểm toán nội bộ					26/07/2017		
6	Nguyễn Trần Đăng Phước		Thành viên HĐQT					28/11/2017		
7	Nguyễn Trọng Tiểu		Thành viên HĐQT					28/11/2017		
8	Vũ Thanh Hương		Trưởng BKS						13/04/2019	Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
9	Dư Vĩnh Hồng Quân		TV Ban Kiểm soát						13/04/2019	Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
10	Phạm Tường Minh		TV Ban Kiểm soát						13/04/2019	Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

11	Dương Liễu Mai Khanh		Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng							
12	Tổng công ty cổ phần thiết bị điện Việt Nam		Công ty mẹ gián tiếp							
13	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Công ty mẹ							
14	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc							
15	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc							
16	Công ty TNHH MTV GELEX LAND		Tổ chức mà người có liên quan của TV.HĐQT là Tổng Giám Đốc							
17	Công ty CP Phú Thạnh Mỹ									
18	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai		Công ty con							
19	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc		Công ty con						13/12/2019	Theo Nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/12/2019

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2019)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.1	Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam		Đại diện phần góp vốn, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc					0	0.00%	
1.2	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Chủ tịch HĐQT					54.043.245	93.82 %	
1.3	Công ty TNHH MTV Năng lượng GELEX		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.4	Tổng công ty Viglacera - CTCP		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.5	Công ty cổ phần Thiết bị điện		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.6	Công ty Cổ phần Hạ tầng và Phát triển đô thị Fecon		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.7	Công ty liên doanh S.A.S – CTAMAD		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.8	Đào Thị Lơ		Mẹ					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.9	Dương Thị Hồng Hạnh		Vợ					0	0.00%	
1.10	Nguyễn Linh Nga		Con					0	0.00%	
1.11	Nguyễn Minh Anh		Con					0	0.00%	
1.12	Nguyễn Minh Khôi		Con					0	0.00%	
1.13	Nguyễn Hải Minh		Anh trai					0	0.00%	
1.14	Nguyễn Thị Tâm		Chị gái					0	0.00%	
1.15	Nguyễn Thị Tuyết		Chị gái					0	0.00%	
2	Lê Quang Định		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc					115.180	0,199 %	
2.1	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Đại diện phần góp vốn, Thành viên HĐTV					54.043. 245	93.82 %	
2.2	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
2.3	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc					0	0.00%	
2.4	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.5	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
2.6	Lê Quang Tạo		Cha ruột					0	0.00%	
2.7	Trần Thị Huệ		Mẹ ruột					0	0.00%	
2.8	Nguyễn Đăng Mỹ Khanh		Vợ					0	0.00%	
2.9	Lê Đăng Khôi		Con ruột					0	0.00%	
2.10	Lê Nguyễn Đoan Trang		Con ruột					0	0.00%	
2.11	Lê Ngọc Dung		Chị ruột					0	0.00%	
2.12	Lê Quang Thịnh		Anh ruột					0	0.00%	
2.13	Lê Bích Thu		Em ruột					0	0.00%	
2.14	Lê Thúy Bình		Em ruột					0	0.00%	
2.15	Lê Phú Cường		Em ruột					0	0.00%	
3	Lê Bá Thọ		Thành viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam SOWATCO		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
3.2	CTCP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex		Chủ Tịch HĐQT					0	0.00%	
3.3	Lê Thị Vinh		Mẹ					0	0.00%	
3.4	Bùi Thị Tường Vy		Vợ					0	0.00%	
3.5	Lê Bá Khang		Con					0	0.00%	
3.6	Lê Gia An		Con					0	0.00%	
3.7	Lê Thị Dự		Chị					0	0.00%	
3.8	Lê Thị Dung		Chị					0	0.00%	
3.9	Lê Thị Thu		Em					0	0.00%	
4	Phan Ngọc Hiếu		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
4.1	Công ty CP Cơ Khí và Xây lắp Đại Dũng		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
4.2	Công ty Điện lực Licogi 16		Thành viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.3	Phan Ngọc Diễm		Bố đẻ					0	0.00%	
4.4	Nguyễn Thị An		Mẹ đẻ					0	0.00%	
4.5	Nguyễn Thị Thanh Mai		Vợ					0	0.00%	
4.6	Phan Nguyễn Ngọc Minh		Con					0	0.00%	
4.7	Phan Trọng Duy		Con					0	0.00%	
4.8	Phan Minh Đăng		Con					0	0.00%	
4.9	Phan Minh Đức		Con					0	0.00%	
4.10	Phan Ngọc Thảo		Em trai					0	0.00%	
5	Nguyễn Quốc Vinh		Thành viên HĐQT Trưởng ban kiểm toán nội bộ					0	0.00%	
5.1	Công ty CP Tinh Tươi		Tổng Giám Đốc					0	0.00%	
5.2	Công ty TNHH VLCC		TV góp vốn					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.3	Công ty CP tư vấn và quản lý đầu tư Đồ		TV.HĐQT					0	0.00%	
5.4	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Thành viên HĐQT					54.043. 245	93.82 %	
5.5	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
5.6	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
5.7	Nguyễn Xuân Thiều		Cha ruột					0	0.00%	
5.8	Phan Thị Lựa		Mẹ ruột					0	0.00%	
5.9	Nguyễn Thị Lệ		Chị gái					0	0.00%	
5.10	Nguyễn Thị Hồng Hoa		Em gái					0	0.00%	
5.11	Đỗ Thị Phương Lan		Vợ					0	0.00%	
5.12	Nguyễn Đức Minh		Con					0	0.00%	
5.13	Nguyễn Trâm Anh		Con					0	0.00%	
6	Nguyễn Trần Đăng Phước		Thành viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.1	Công ty TNHH Beiersdorf Việt Nam		Tổng Giám Đốc					0	0.00%	
6.2	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Thành viên HĐQT					54.043.245	93.82 %	
6.3	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
6.4	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
6.5	Nguyễn Thị Lan Quỳnh		Vợ					0	0.00%	
6.6	Trần Thị Bình		Mẹ ruột					0	0.00%	
6.7	Nguyễn Quỳnh Anh		Con gái					0	0.00%	
7	Nguyễn Trọng Tiểu		Thành viên HĐQT							
7.1	Tổng công ty CP Thiết bị điện VN		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
7.2	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.3	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc					54.043. 245	93.82 %	
7.4	Trần Kim Châu		Vợ					0	0.00%	
7.5	Nguyễn Trọng Sử		Anh					0	0.00%	
7.6	Nguyễn Trọng Dung		Anh					0	0.00%	
7.7	Nguyễn Trọng Oanh		Anh					0	0.00%	
7.8	Nguyễn Thúy Liễu		Chị					0	0.00%	
7.9	Nguyễn Thị Uyển		Chị					0	0.00%	
7.10	Nguyễn Thị Bích		Chị					0	0.00%	
7.11	Nguyễn Trọng Tuyển		Em					0	0.00%	
7.12	Nguyễn Thanh Tùng		Con					0	0.00%	
7.13	Nguyễn Tùng Lâm		Con					0	0.00%	
8	Vũ Thanh Hương		Trưởng BKS					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
8.1	Vũ Xuân Kỳ		Cha ruột					0	0.00%	
8.2	Nguyễn Thị Kim Chi		Mẹ ruột					0	0.00%	
8.3	Trương Ngọc Hà		Con ruột					0	0.00%	
8.4	Trương Ngọc Minh		Con ruột					0	0.00%	
8.5	Vũ Tố Nga		Chị ruột					0	0.00%	
8.6	Đỗ Quốc Bảo		Anh rể					0	0.00%	
8.7	Vũ Thanh Tùng		Anh ruột					0	0.00%	
8.8	Hoàng Diệu Thương		Chị dâu					0	0.00%	
9	Dư Vĩnh Hồng Quân		TV Ban Kiểm soát, Trưởng Phòng Kiểm Soát Tuân Thủ					0	0.00%	
9.2	Cá nhân							0	0.00%	
9.1	Lê Thị Bé		Mẹ ruột					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.2	Dư Vĩnh Phước		Cha ruột					0	0.00%	
9.3	Dư Vĩnh Hồng Phúc		Em ruột					0	0.00%	
9.4	Lê Thị Kiều Diễm		Vợ					0	0.00%	
9.5	Dư Xuân Thanh		Con ruột					0	0.00%	
9.6	Dư Vĩnh Xuân Quang		Con ruột					0	0.00%	
10	Phạm Tường Minh		TV Ban Kiểm soát					0	0.00%	
10.1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam Sotrans		Kế Toán Trưởng					0	0.00%	
10.2	Công ty CP Đường Sông Miền Nam - Sowatco		Trưởng BKS					0	0.00%	
10.3	Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức - Vietranstimex		Trưởng BKS					0	0.00%	
10.4	Phạm Tiến Khu		Bố					0	0.00%	
10.5	Vũ Thị Hồng		Mẹ					0	0.00%	
10.6	Mã Tuyết Phi		Vợ					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.7	Phạm Thành Vinh		Con					0	0.00%	
10.8	Phạm Khả Doanh		Con					0	0.00%	
10.9	Phạm Thị Thu Hương		Chị					0	0.00%	
10.10	Phạm Thị Linh Chi		Chị					0	0.00%	
11	Dương Liễu Mai Khanh		Giám đốc tài chính, Kế Toán trưởng					0	0.00%	
11.1	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
11.2	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc		Kiểm Soát Viên					0	0.00%	
11.3	Công ty cổ phần Nhựa Hà nội		Trưởng ban Kiểm soát					0	0.00%	
11.4	Dương Kim Lang		Mẹ					0	0.00%	
11.5	Võ Hồng Anh		Chồng					3.200	0,005 %	
11.6	Võ Gia Khánh		Con ruột					0	0.00%	
11.7	Võ Khánh Hưng		Con ruột					0	0.00%	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất
và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;
Căn cứ các Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được Công ty TNHH Ernst & Young, bao gồm:

- Báo cáo của Tổng Giám Đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 61348213/21251563-HN đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 61348213/21251563 đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Bản cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Các thuyết minh Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam như sau:

I. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019
1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2018
I	Tổng tài sản	4.055.076	3.484.826
1	Tài sản ngắn hạn	2.706.744	2.430.911
2	Tài sản dài hạn	1.348.333	1.053.914
II	Tổng nguồn vốn	4.055.076	3.484.826
1	Nợ phải trả	2.456.799	2.014.073
2	Vốn chủ sở hữu	1.598.277	1.470.753

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2019	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2018
I	Doanh thu hợp nhất	9.030.331	8.546.043
II	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	627.247	530.566
III	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	493.771	415.145

II. Báo cáo tài chính riêng năm 2019

1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2018
I	Tổng tài sản	3.520.082	3.097.708
1	Tài sản ngắn hạn	1.913.664	1.671.923
2	Tài sản dài hạn	1.606.418	1.425.785
II	Tổng nguồn vốn	3.520.082	3.097.708
1	Nợ phải trả	1.955.923	1.715.332
2	Vốn chủ sở hữu	1.564.159	1.382.376

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2019	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2018
I	Doanh thu	8.362.600	6.835.352
II	Lợi nhuận trước thuế	628.141	417.950
III	Lợi nhuận sau thuế	546.531	358.414

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam địa chỉ: www.cadivi.vn hoặc cadivi-vn.com.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!



Nguyễn Văn Tuấn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2019 của CADIVI	493.770.996.558	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2019	319.713.194.243	
2.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.875.419.931	2% LNST
2.2	Quỹ thưởng Ban điều hành công ty	22.114.199.312	20% LNST hợp nhất vượt kế hoạch
2.3	Chia cổ tức năm 2019	287.723.575.000	5.000 Đ/CP
	Trong đó:		
2.3.1	Đã tạm ứng ngày 20/09/2019	144.000.000.000	2.500 Đ/CP
2.3.2	Chi trả cổ tức ngày 20/05/2020	143.723.575.000	2.500 Đ/CP
3	Lợi nhuận sau thuế của CADIVI chuyển sang năm 2020	174.057.802.315	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu hợp nhất	10.392 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	501 tỷ đồng
3	Cổ tức(*) bằng tiền mặt	50%
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2% LNST
5	Quỹ thưởng Ban điều hành công ty	Tối đa 20% phần lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt kế hoạch
6	Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ (**)	1,176 triệu đồng

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án, hình thức chi trả và lựa chọn thời gian chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 phù hợp với hoạt động của Công ty.

(**) Thù lao HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ sẽ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán
Báo cáo tài chính 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam,

Hội đồng quản trị đề xuất danh sách các công ty kiểm toán độc lập như liệt kê dưới đây và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn 01(một) trong 03(ba) đơn vị kiểm toán độc lập này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 28 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 18 tòa nhà Times Square, số 57-69F Đồng Khởi, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 10 tòa nhà Sunwah, số 115 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty;

Căn cứ nhu cầu thực tế sản xuất kinh doanh, nhu cầu vốn và nâng cao hiệu quả quản lý dòng tiền, hiệu quả đầu tư.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động, liên kết sức mạnh từ các công ty trong hệ thống, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam ("Công Ty") xin kính trình:

1. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và chấp thuận các hợp đồng, giao dịch trong giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chi tiết như sau:

Các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX trong lĩnh vực mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, chứng khoán, vay và cho vay có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất so với thời điểm xác lập từng hợp đồng, giao dịch tương ứng.

Nội dung nêu tại Mục này không bao gồm các hợp đồng, giao dịch không được phép xác lập, thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu tại Mục 1 trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



Số: /CAV/BB-ĐHCD

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng..... năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần Đại hội:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam

Trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Mã số doanh nghiệp: 0300381564

2. Thời gian:giờ.....phút ngày..... tháng..... năm 2020

3. Địa điểm: Lầu 4, 30 – 32 Yersin, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

4. Thành phần tham dự:

- Hội đồng quản trị Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;

5. Và cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam

B - Nội dung Đại hội:

I- Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ông thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
 2. Ôngthay mặt Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông và tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam
- Đếngiờ.....phút ngày.....tháng năm 2020, tổng số cổ đông dự họp là ... cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diệncổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II- Giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.

1. Ông thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Ông Nguyễn Văn Tuấn giới thiệu các thành viên cùng lên điều hành Đại hội gồm:
 - Ông Lê Quang Định – Thành viên HĐQT Công ty kiêm Tổng Giám Đốc;
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Thư ký Đại hội gồm:
 - Ông Nguyễn Quang Lưu.
 - Bà Hoàng Thị Thủy.
3. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà:
 - Ông/Bà..... – Trưởng ban
 - Ông/Bà..... – Thành viên

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, danh sách Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội thông qua.

4. Ông trình bày Quy chế làm việc của Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đã được Đại hội thông

qua.

5. Ông trình bày Chương trình Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua.

III- Trình bày nội dung các Báo cáo:

1. Ông trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc.
2. Ông trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

IV- Trình bày nội dung các Tờ trình:

Ông trình bày nội dung các Tờ trình:

1. Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.
2. Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
3. Tờ trình V/v các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
4. Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
5. Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.

V. Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo và Tờ trình:

- Cổ đông mang Mã số dự họp số – đại diện cho cổ phần đóng góp ý kiến:

.....

- Cổ đông mang Mã số dự họp số – đại diện cho cổ phần đóng góp ý kiến:

.....

- Cổ đông mang Mã số dự họp số – đại diện cho cổ phần đóng góp ý kiến:

.....

VI. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình bằng hình thức thu Phiếu biểu quyết:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần.

Kết quả biểu quyết bằng phương thức **thu Phiếu biểu quyết** như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc** của Công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức **thu Phiếu biểu quyết** như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá**

công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

4. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

5. Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

6. Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

7. Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ

phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

IX. Ban Kiểm phiếu trình bày kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

Ông thay mặt Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu đối với các nội dung đã được biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa Đại hội thông báo:

Tính đến thời điểm giờ..... phút ngày ... tháng ... năm 2020, tổng số cổ đông dự họp là ... cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện ... cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

X. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

1. Ông/Bà - thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
2. Ông/Bà - thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.
3. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã được biểu quyết thông qua.

4. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam đã được biểu quyết thông qua.

XI. Ông Nguyễn Văn Tuấn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam bế mạc vào hồi ...h.... ngày/...../2020.

TM/ ĐOÀN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

.....

.....

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

~~~~~**CS\*Đ**~~~~~  
Số: ...../2020/ NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

~~~~~**CS\*Đ**~~~~~  
TP.Hồ Chí Minh,,ngày tháng năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam ngày/..../2020.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám Đốc.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Điều 2. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền | Ghi chú |
|-----|--|------------------------|---------------------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2019 của CADIVI | 493.770.996.558 | |
| 2 | Phân phối lợi nhuận năm 2019 | 319.713.194.243 | |
| 2.1 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 9.875.419.931 | 2% LNST |
| 2.2 | Quỹ thưởng Ban điều hành công ty | 22.114.199.312 | 20% LNST hợp nhất vượt kế hoạch |

| | | | |
|----------|---|------------------------|------------|
| 2.3 | Chia cổ tức năm 2019 | 287.723.575.000 | 5.000 Đ/CP |
| | Trong đó: | | |
| 2.3.1 | Đã tạm ứng ngày 20/09/2019 | 144.000.000.000 | 2.500 Đ/CP |
| 2.3.2 | Chi trả cổ tức ngày 20/05/2020 | 143.723.575.000 | 2.500 Đ/CP |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế của CADIVI chuyển sang năm 2020 | 174.057.802.315 | |

Điều 4. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2020 |
|-----|--|---|
| 1 | Doanh thu hợp nhất | 10.392 tỷ đồng |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | 501 tỷ đồng |
| 3 | Cổ tức(*) bằng tiền mặt | 50% |
| 4 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 2% LNST |
| 5 | Quỹ thưởng Ban điều hành công ty | Tối đa 20% phần lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt kế hoạch |
| 6 | Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ (**) | 1,176 triệu đồng |

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án, hình thức chi trả và lựa chọn thời gian chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 phù hợp với hoạt động của Công ty.

(**) Thù lao HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ sẽ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2020.

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 28 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 18 tòa nhà Times Square, số 57-69F Đồng Khởi, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 10 tòa nhà Sunwah, số 115 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chi tiết như sau: Các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, chứng khoán, vay và cho vay có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất so với thời điểm xác lập từng hợp đồng, giao dịch tương ứng.

Nội dung nêu tại Điều này không bao gồm các hợp đồng, giao dịch không được phép xác lập, thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu tại Điều này đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Các cổ đông;
- HĐQT;
- UB Chứng khoán HN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM.
- Lưu: TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

CAV.....

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu:cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết:... cổ phần

**PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: CAV.....**

Họ và tên Đại biểu:
 Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần
 Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

| NỘI DUNG | Tán thành | Không tán thành | Không ý kiến |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| Nội dung 01: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 03: Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 04: Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 05: Tờ trình V/v các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 06: Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 07: Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Ngày ... tháng ... năm 2020

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)